

Bản án số 11/2021/HS-ST
Ngày 27 tháng 5 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN THI, TỈNH HƯNG YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Hoàng Lương Hồng

Các Hội thẩm nhân dân : Ông Nguyễn Thanh Bình

Ông Trần Quang Chữ

- *Thư ký phiên tòa* : Bà Hoàng Thị Ái- Thư ký TAND huyện An Thi

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Thi, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Hữu - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở TAND huyện An Thi, tỉnh Hưng Yên. TAND huyện An Thi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2021/TLST-HS ngày 12/4/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2021/QĐXXST-HS ngày 14/5/2021 đối với bị cáo:

Chu Văn D. Sinh năm 1986. Giới tính: Nam; Nơi sinh và nơi cư trú: thôn Ốc Nhiêu, xã Đ TH, huyện Y M, tỉnh Hưng Yên. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông: Chu Văn Duy, sinh năm 1961 (Đã chết); con bà: Hoàng Thị Xoè, sinh năm 1961, nghề nghiệp: Trồng trọt; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 15/01/2021, chuyển tạm giam từ ngày 16/01/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên.

Có mặt tại phiên tòa

- Người có QLVN liên quan:

1. Bà Hoàng Thị X, sinh năm 1961 (có mặt)

Trú tại: Ốc Nhiêu, Đ TH, Y M, Hưng Yên

2. Bà Hoàng Thị H, sinh năm 1964 (có mặt)

Trú tại: Ngọc Nhuế, Tân Phúc, An Thi, Hưng Yên

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Đức D, sinh năm 1968 (vắng mặt)

STQ: Mễ Xá, Nguyễn Trãi, An Thi, Hưng Yên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 15/01/2021, tổ công tác của Công an huyện Ân Thi, Công an xã Nguyễn Trãi và Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Hưng Yên trong khi đang tuần tra đảm bảo an ninh trật tự tại đoạn đường 376 thuộc địa phận thôn Mễ Xá, xã Nguyễn Trãi, huyện Ân Thi thì phát hiện Chu Văn D ở thôn Ốc Nhiêu, xã Đ TH, huyện Y M, tỉnh Hưng Yên điều khiển xe mô tô biển số 29S7-5410 có biểu hiện nghi vấn. Tổ tuần tra đã ra tín hiệu dừng xe để kiểm tra, phát hiện tại túi quần phía trước bên phải D đang mặc có 01 gói giấy bạc kích thước (1,5x1,5)cm, bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột, D khai là Heroine mua về để sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Ân Thi đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu giữ: 01 gói giấy bạc kích thước khoảng (1,5x1,5)cm, bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột được niêm phong trong bì thư ký hiệu I; 01 xe mô tô biển số 29S7-5410.

Tại kết luận giám định số 62/MT-PC09 ngày 18/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận về đối tượng giám định: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu I, có khối lượng là 0,133g (Không phẩy một ba ba gam), là ma túy, là loại Heroine. Sau giám định hoàn lại 0,126g (Không phẩy một hai sáu gam) Heroine, mẫu hoàn được niêm phong trong bì thư số 62/MT – PC09 giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi quản lý.

Quá trình điều tra, Chu Văn D khai nhận: D nghiện chất ma túy, nên khoảng 19 giờ 30 phút ngày 15/01/2021 D đi xe mô tô biển số 29S7-5410 đến khu vực cầu Từ Hồ thuộc địa phận xã Yên Phú, huyện Y M mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ 01 gói Heroine với giá 200.000đồng để sử dụng. D đã sử dụng một phần Heroine mua được, số Heroine còn lại D gói vào bên trong giấy bạc và cất giấu trong túi quần đang mặc rồi tiếp tục đi đến địa phận xã Đa Lộc, huyện Ân Thi thì bị phát hiện, bắt giữ.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho D, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi không có căn cứ để xử lý.

Quá trình điều tra, Chu Văn D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKS-AT ngày 12/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi đã truy tố Chu Văn D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

Tuyên bố: Chu Văn D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Chu Văn D từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng năm tù, thời gian tính từ ngày 15/01/2021

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS;

Tịch thu tiêu hủy khối lượng 0,126g heroine trong niêm phong hoàn lại sau giám định.

Trả lại bị cáo xe mô tô biển số 29S7-5410 cùng đăng ký mô tô xe máy mang tên Lê Danh Phương

Về án phí : Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật

Bị cáo nói lời sau cùng: Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi truy tố bị cáo là đúng, bị cáo không có ý kiến gì và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo rất ân hận về hành vi mà mình đã thực hiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ân Thi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Nội dung vụ án*: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Chu Văn D đã thành khẩn khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại CQĐT; lời khai của người có QLVN liên quan; người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các vật chứng mà cơ quan CSĐT đã thu giữ. Như vậy có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 21 giờ ngày 15/01/2021, tại đường 376 thuộc địa phận thôn Mễ Xá, xã Nguyễn Trãi, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên; Chu Văn D đã có hành vi cất giấu trên người 01 gói Heroine có khối lượng 0,133 gam, mục đích để sử dụng trái phép thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm vào chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy là chất gây nghiện có tác hại lớn không chỉ đến sức khỏe con người mà nó còn là nguyên nhân phát

sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Hơn nữa hiện nay đối tượng nghiện các chất ma túy chủ yếu là tầng lớp thanh, thiếu niên là nguồn lao động chính trong xã hội, gây băng hoại đạo đức xã hội, làm giảm sức lao động, làm đổ vỡ hạnh phúc gia đình, gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Việc bị cáo cất giấu 01 gói ma túy, loại heroine, có khối lượng 0,133 gam với mục đích để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vì thỏa mãn cơn nghiện và ý thức coi thường pháp luật, bị cáo cố ý thực hiện. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Vì vậy, VKSND huyện Ân Thi truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hướng xử lý đối với bị cáo.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và tỏ rõ sự ăn năn hối hận, bị cáo có ông ngoại được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, nhưng ở lần phạm tội này bị cáo phạm tội nghiêm trọng, ít tình tiết giảm nhẹ nên cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản. Vì vậy HĐXX xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng:

Đối với 01 gói ma túy, loại heroine, có khối lượng 0,133 gam, sau giám định, cơ quan giám định hoàn lại 0,126 gam. Xét đây là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 29S7-5410, chủ sở hữu trong giấy đăng ký xe là Lê Danh Phương sinh năm 1955 ở ngõ 175 Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Quá trình điều tra, ông Phương khai đã bán chiếc xe mô tô trên cho người không nhớ tên, địa chỉ. Kết quả tra cứu xe máy vật chứng của Văn phòng cơ quan cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Hưng Yên thể hiện chiếc xe mô tô biển số 29S7-5410 không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Bị cáo và bà X khai là mua của một người đàn ông không nhớ tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực huyện Y M với giá 3.000.000 đồng, trước khi bị bắt khoảng 20 ngày, khi mua chỉ giao xe và giấy đăng ký, không làm giấy tờ gì, xét thấy chiếc xe mô tô này bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo cùng đăng ký xe mô tô.

Tại phiên tòa, ngoài những tài sản trên, bị cáo còn khai Cảnh sát cơ động – Công an tỉnh Hưng Yên còn thu giữ của bị cáo 01 điện thoại di động, bị cáo không biết ai thu, trong biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật tài liệu, lệnh nhập kho vật chứng và phiếu nhập kho vật chứng số 05 ngày 20/01/2021 đều không có thu giữ chiếc điện thoại di động nào, bị cáo đã được đọc và ký tên vào biên bản, tại phiên tòa bị cáo không có yêu cầu gì nên không có căn cứ để xem xét giải quyết (BL số 21, 22, 38,39,40)

[6] Về án phí: Bà X có khai hộ gia đình bà thuộc hộ nghèo, tại phiên tòa bà X không xuất trình được tài liệu, chứng cứ chứng minh hộ nghèo, tại biên bản xác minh ngày 01/3/2021 UBND xã Đ TH cung cấp, gia đình Chu Văn D không thuộc hộ nghèo, vì vậy không có căn cứ để chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 điều 106 BLTTHS; Điều 135, 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Chu Văn D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy

Xử phạt: Bị cáo Chu Văn D 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù thời gian tính từ ngày 15/01/2021

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

Về vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy 0,126 gam heroine hoàn lại sau giám định.

Trả lại bị cáo xe mô tô biển số 29S7-5410 cùng đăng ký mô tô xe máy mang tên Lê Danh Phương.

Có đặc điểm như Quyết định chuyển vật chứng số 09/ QĐ-VKSAT ngày 12/4/2021 của VKSND huyện Ân Thi.

Về án phí: Bị cáo D phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

Bị cáo, người có QLVN liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS huyện;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- CQ THA hình sự Công an huyện; cơ quan CSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo; người có QLVN liên quan
- Lưu Hs

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Lương Hồng